

# PROCESS OIL P

## Bảng Đặc Tính Kỹ Thuật

Dầu hóa dẻo gốc paraffin không sáp mạch thẳng tinh chế có tính hòa tan cao



### Ứng Dụng

- **PROCESS OIL P** là dầu khoáng nguyên chất được sử dụng như là dầu hóa dẻo và dầu độn cho các loại cao su khác nhau (cả tự nhiên và tổng hợp). Ngoài ra nó cũng được ứng dụng cho các ngành công nghiệp khác:
  - Nhựa.
  - Sản xuất keo.
  - Sản xuất mực in.
  - Process P 200 có thể sử dụng như là dầu súc rửa trong các hệ thống công nghiệp

### Lợi Ích Khách Hàng

- Nhóm paraffin có các tính năng linh hoạt tốt ở nhiệt độ thấp, không bị nhuộm màu, độ bền màu tốt và sinh nhiệt thấp.
- Thời gian sử dụng lâu nhờ độ bền ôxi hóa tự nhiên và không hình thành cặn bùn.
- Điểm aniline cao.
- Độ bay hơi thấp.
- Tương thích tốt với các loại cao su phân cực, đặc biệt là EDPM, cao su butyl và các loại cao su polybutadiene.

### Các Đặc Tính Tiêu Biểu

PROCESS OIL P	Phương Pháp	Đơn Vị	150	200
Màu	ASTM D 1500	-	L 1.0	L 0.5
Tỉ trọng ở 15 °C	ASTM D 4052	Kg/m <sup>3</sup>	866	854
Độ nhớt ở 40 °C	ASTM D 445	mm <sup>2</sup> /s	46	30
Độ nhớt ở 100 °C	ASTM D 445	mm <sup>2</sup> /s	7.04	5.41
Chỉ số độ nhớt	ASTM D 2270	-	105	109
Trị số axit	ASTM D 664	Mg KOH/g	0.03	0.03
Điểm Aniline	ASTM D 611	°C	102	101
Điểm chớp cháy Cleveland	ASTM D 92	°C	230	218
Điểm đông đặc	ASTM D 97	°C	- 12	- 18

Các thông số trên đại diện cho các giá trị trung bình dùng làm thông tin tham khảo

#### TOTAL VIỆT NAM

Phiên bản tháng 5, 2013

PROCESS OIL P

1/1

Dầu bôi trơn này khi được sử dụng theo khuyến nghị của chúng tôi và cho mục đích đã dự định, sẽ không có mối nguy hiểm đặc biệt nào. Bản đặc tính an toàn sản phẩm tuân theo pháp chế EC hiện hành có thể được cung cấp bởi Công Ty TNHH Total Việt Nam [www.quick-fds.com](http://www.quick-fds.com).